

TOÀ ÁN N DÂN
HUYỆN PQ
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 66/2020/HS-ST

Ngày: 30/6/2020

N DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN N DÂN HUYỆN PQ – TỈNH KIÊN GIANG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quốc Triều

Các Hội thẩm N dân:

1/ Ông Nguyễn Phước Lộc

2/ Bà Nguyễn Thị Thu Ba

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Hà – Thư ký Tòa án N dân huyện PQ, tỉnh Kiên Giang

-Đại diện Viện kiểm sát N dân huyện PQ tham gia phiên tòa: Bà Nghiêm Ngọc Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án N dân huyện PQ đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Châu Hoài N (Mắt nâu), sinh năm: 1981, tại: PQ, Kiên Giang; Nơi cư trú: khu phố 1, thị trấn An Thới, huyện PQ, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Châu Văn H và bà Tô Diễm H; Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 20/02/2020 (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày ngày 19/02/2020, Châu Hoài N điện thoại cho một người thanh niên tên C (chưa rõ N thân) hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá để sử dụng, N hẹn C giao ma túy tại phòng trọ của gia đình N cho N ở thuộc khu phố 6, thị trấn AT, huyện PQ. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, C đem 01 bịch ma túy đá đến điểm hẹn bán cho N. Sau khi mua được ma túy, N bỏ bịch

ma túy vào trong cái ví da rồi rồi đem cất giấu dưới cái gối nằm của N trong phòng trọ để sử dụng. Đến 10 giờ 30 phút ngày 20/02/2020, lực lượng Công an thị trấn A T phối hợp Công an huyện PQ kiểm tra hành chính phòng trọ của N ở thì phát hiện 01 bìch ma túy trong cái ví da để dưới gối nằm của N. Ngày 25/02/2020, Công an huyện PQ khởi tố, tạm giam đối với Châu Hoài N để điều tra.

Vật chứng thu giữ: 01 bìch nylon được hàn kín, kích thước 1,7cm x 03cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất, đã được niêm phong.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Model TA-1174, số IMEL1: 357723108007242, số IMEL 2: 357733100913446, đã qua sử dụng.

- 01 giấy chứng minh N dân mang tên Châu Hoài N (đã trả cho chủ sở hữu)

* Tại bản kết luận giám định số: 164/KL-KTHS ngày 24/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận: Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất chứa trong 01 bìch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,2913 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 164/KL-KTHS ngày 24/02/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

Bản cáo trạng số 71/CT-VKSPQ ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát N dân huyện PQ đã truy tố bị cáo Châu Hoài N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày lời luận tội đối với bị cáo. Qua phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Châu Hoài N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Châu Hoài N từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 0,2755 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu niêm phong.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Model TA-1174, số IMEL1: 357723108007242, số IMEL 2: 357733100913446, đã qua sử dụng.

Đối với người bán ma túy cho N Cơ quan cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng viện kiểm sát truy tố và không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện PQ, tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát N dân huyện PQ, tỉnh Kiên Giang đã tuân thủ nghiêm các quyền và nghĩa vụ của mình, thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở để xác định Vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 20/02/2020 Châu Hoài N tàng trữ một bạch ma túy tại phòng trọ của N thuộc khu phố 6, thị trấn A T, huyện PQ. Qua giám định số 164/KL-KTHS ngày 24/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận: Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất chứa trong 01 bạch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,2913 gam.

Như vậy, cáo trạng mà viện kiểm sát N dân huyện PQ truy tố bị cáo Châu Hoài N về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức được tệ nạn ma túy đang là hiểm họa của toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội, làm suy thoái nòi giống, băng hoại đạo đức và ảnh hưởng đến phẩm giá con người. Tuy nhiên, để thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà bị cáo bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và cũng tạo điều kiện cho bị cáo từ bỏ ma túy tái hòa nhập cộng đồng.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Model TA-1174, số IMEI1: 357723108007242, số IMEI 2: 357733100913446, đã qua sử dụng, do bị cáo dùng vào việc phạm tội.

[6] Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát: Tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ, HĐXX chấp nhận.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: bị cáo Châu Hoài N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Châu Hoài N **01 (một) năm tù**. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/02/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 0,2755 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu niêm phong.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Model TA-1174, số IMEL1: 357723108007242, số IMEL 2: 357733100913446, đã qua sử dụng, bị cáo dùng vào việc phạm tội.

(Tang vật trên đã được chuyển giao cho chi cục thi hành án Dân sự huyện PQ theo quyết định chuyển giao vật chứng số 40/QĐ-VKSPQ-HS ngày 26/5/2020)

3. Về án phí: căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện PQ;
- Nhà tạm giữ huyện PQ;
- Đội tổng hợp CA huyện PQ;
- THA huyện PQ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Quốc Triều